|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KỲ GIANG** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**MỘT SỐ CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT**

**CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 01/2025**

 Trong tháng 01/2025 có 11 Luật, 10 Nghị quyết, 11 Nghị định, 23 Quyết định, 108 Thông tư chính thức có hiệu lực, sau đây là một số văn bản, chính sách quan trọng liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và liên quan mật thiết đến đời sống của Nhân dân:

**1. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Quốc hội, số**[**36/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/giao-thong/luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-cua-quoc-hoi-so-36-2024-qh15-360844-d1.html)

**Quy định điểm của giấy phép lái xe**

Tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội đã thông qua [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx). Sau đây là một số nội dung đáng chú ý về điểm của giấy phép lái xe được quy định tại Điều 58 [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx):

Giấy phép lái xe có 12 điểm, vi phạm giao thông sẽ bị trừ điểm. Theo đó:

- Điểm của giấy phép lái xe được dùng để quản lý việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe trên hệ thống cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bao gồm 12 điểm.

- Số điểm trừ mỗi lần vi phạm tùy thuộc tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Dữ liệu về điểm trừ giấy phép lái xe của người vi phạm sẽ được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngay sau khi quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành và thông báo cho người bị trừ điểm giấy phép lái xe biết.

- Giấy phép lái xe chưa bị trừ hết điểm và không bị trừ điểm trong thời hạn 12 tháng từ ngày bị trừ điểm gần nhất thì được phục hồi đủ 12 điểm.

- Trường hợp giấy phép lái xe bị trừ hết điểm thì người có giấy phép lái xe không được điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo giấy phép lái xe đó.

- Sau thời hạn ít nhất là 06 tháng kể từ ngày bị trừ hết điểm, người có giấy phép lái xe được tham gia kiểm tra nội dung kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 7 Điều 61 [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx) do lực lượng Cảnh sát giao thông tổ chức, có kết quả đạt yêu cầu thì được phục hồi đủ 12 điểm.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản của Quốc hội, số**[**37/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/tai-chinh/luat-sua-doi-bo-sung-mot-so-dieu-cua-luat-dau-gia-tai-san-cua-quoc-hoi-so-37-2024-qh15-360814-d1.html)

Theo đó, tài sản mà pháp luật quy định phải đấu giá từ ngày 01/01/2025 bao gồm:

- Quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

- Quyền sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện;

- Quyền sử dụng mã, số viễn thông và tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” theo quy định của pháp luật về viễn thông;

- Quyền sử dụng rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp;

- Tài sản cố định của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

- Tài sản là hàng dự trữ quốc gia theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia;

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

- Tài sản thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự;

- Tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

- Tài sản kê biên để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tài sản của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phá sản theo quy định của pháp luật về hợp tác xã và pháp luật về phá sản;

- Tài sản của doanh nghiệp phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật;

- Tài sản khác mà pháp luật quy định phải đấu giá.

Tài sản không thuộc trường hợp nêu trên mà cá nhân, tổ chức tự nguyện lựa chọn đấu giá.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**3. Luật Thủ đô của Quốc hội, số**[**39/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/hanh-chinh/luat-thu-do-2024-360812-d1.html)

Cụ thể, việc quy hoạch xây dựng và phát triển Thủ đô theo [Luật Thủ đô 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Thu-do-2024-575158.aspx) được thực hiện như sau:

[1] Việc xây dựng và phát triển Thủ đô phải thực hiện theo Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô.

Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô phải bảo đảm xây dựng Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại, phát triển bền vững, môi trường sống trong lành, an ninh nguồn nước với sông Hồng là trục xanh, cảnh quan trung tâm, phát triển đô thị hài hòa hai bên sông của Thành phố.

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, kết nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của Thủ đô với các địa phương có hoạt động liên kết, phát triển vùng với Thủ đô và cả nước.

[2] Tập trung nguồn lực, ưu tiên tổ chức thực hiện quy hoạch phân khu sông Hồng và sông Đuống phù hợp với Quy hoạch Thủ đô và Quy hoạch chung Thủ đô.

Cho phép xây dựng các tuyến đê mới phù hợp với quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều và quy hoạch khác có liên quan để khai thác hiệu quả quỹ đất.

Trên bãi sông được phép tồn tại một số khu vực dân cư hiện hữu và được phép xây dựng mới công trình, nhà ở với tỷ lệ thích hợp theo quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê và quy hoạch khác có liên quan;

Các khu vực bãi sông, bãi nổi còn lại được phép xây dựng các công trình dành cho không gian công cộng, công trình phục vụ mục đích công cộng nhưng không tôn cao bãi sông, bãi nổi để đảm bảo yêu cầu không làm cản trở dòng chảy.

[3] Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định điều chỉnh việc xác định phân vùng môi trường trong Quy hoạch Thủ đô, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật của Thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục điều chỉnh việc xác định phân vùng môi trường, điều chỉnh cục bộ quy hoạch quy định tại khoản 3 Điều 17 [Luật Thủ đô 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Thu-do-2024-575158.aspx).

[4] Đối với khu vực đã có quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu, quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về xây dựng, pháp luật về quy hoạch đô thị thì không phải lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện mà căn cứ vào quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu.

Quy hoạch xây dựng vùng huyện và chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ từ Quy hoạch chung Thủ đô và các chỉ tiêu sử dụng đất của địa phương để lập kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

**4. Luật Tổ chức Tòa án nhân dân của Quốc hội, số**[**34/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/tu-phap/luat-to-chuc-toa-an-nhan-dan-2024-360843-d1.html)

Cụ thể, tổ chức của Tòa án nhân dân bao gồm:

+ Tòa án nhân dân tối cao;

+ Tòa án nhân dân cấp cao;

+ Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

+ Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

+ Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt Hành chính, Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt Sở hữu trí tuệ, Tòa án nhân dân chuyên biệt Phá sản (sau đây gọi chung là Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt);

+ Tòa án quân sự trung ương, Tòa án quân sự quân khu và tương đương, Tòa án quân sự khu vực (sau đây gọi chung là Tòa án quân sự).

Trước đó, [Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2014](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-to-chuc-Toa-an-nhan-dan-2014-259724.aspx) không có Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt, cũng không có sự phân cấp giữa Tòa án quân sự.

- Quy định về ngạch Thẩm phán. Cụ thể tại Điều 90 [Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-Toa-an-nhan-dan-2024-580434.aspx)quy định 02 ngạch Thẩm phán gồm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Thẩm phán.

- Quy định về chế độ tiền lương, phụ cấp của Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Toà án tại Điều 143 [Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-Toa-an-nhan-dan-2024-580434.aspx) như sau:

+ Nhà nước có chính sách ưu tiên về tiên lương, phụ cấp đối với Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Toà án

+ Chế độ tiền lương và phụ cấp đối với Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định theo đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

+ Chế độ tiền lương, phụ cấp đối với công chức khác, viên chức và người lao động của Tòa án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ Công chức, viên chức của Tòa án được điều động, luân chuyển, biệt phái tại các Tòa án được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Quy định về tham dự và hoạt động thông tin tại phiên tòa, phiên họp tại Điều 141 [Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-Toa-an-nhan-dan-2024-580434.aspx), cụ thể:

+ Người dưới 16 tuổi không được vào phòng xử án, trừ trường hợp được Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

+ Việc ghi âm lời nói, ghi hình ảnh của Hội đồng xét xử, Thẩm phán trong thời gian diễn ra phiên họp, phiên tòa phải được sự đồng ý của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, phiên họp.

Trường hợp ghi âm lời nói, ghi hình ảnh của người tiến hành tố tụng khác, người tham gia phiên tòa, phiên họp thì phải được sự đồng ý của họ và Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, phiên họp.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**5. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của Quốc hội, số**[**42/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/an-ninh-quoc-gia/luat-quan-ly-su-dung-vu-khi-vat-lieu-no-va-cong-cu-ho-tro-cua-quoc-hoi-so-42-2024-qh15-360811-d1.html)

Một số nội dung đáng chú ý của Luật này:

*- Bổ sung dao có tính sát thương cao vào nhóm vũ khí thô sơ. Theo đó, vũ khí thô sơ bao gồm:*

+ Kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, đao, mã tấu, côn, quả đấm, quả chùy, cung, nỏ, phi tiêu thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành;

+ Dao có tính sát thương cao sử dụng với mục đích để thực hiện hành vi phạm tội, gây rối, làm mất trật tự công cộng hoặc chống đối cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, người thi hành công vụ.

*-  Người được giao sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ phải bảo đảm đủ điều kiện sau:*

+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

+Có phẩm chất đạo đức tốt, đủ sức khỏe phù hợp với công việc được giao;

+ Đã qua đào tạo, huấn luyện về sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và được cấp giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trừ trường hợp đối tượng thuộc Quân đội nhân dân, Cảnh sát biển, Công an nhân dân đã qua đào tạo, huấn luyện về sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng;

+ Không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp người bị kết tội theo bản án, quyết định của Tòa án thì phải được xóa án tích.

*-  Đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng bao gồm:*

+ Quân đội nhân dân;

+ Dân quân tự vệ;

+ Cảnh sát biển;

+ Công an nhân dân;

+ Cơ yếu;

+ Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

+ Kiểm lâm, Kiểm ngư;...

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ của Quốc hội, số**[**40/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/an-ninh-trat-tu/luat-sua-doi-bo-sung-mot-so-dieu-cua-luat-canh-ve-so-40-2024-qh15-360810-d1.html)

Theo đó, [Luật Cảnh vệ sửa đổi 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Canh-ve-sua-doi-2024-564046.aspx) bổ sung các chức vụ lãnh đạo Đảng, Nhà nước vào diện đối tượng cảnh vệ vào Điều 10 [Luật Cảnh vệ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Canh-ve-2017-280117.aspx), cụ thể là các chức danh sau:

- Thường trực Ban Bí thư;

- Ủy viên Ban Bí thư;

- Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngoài các chức danh mới được bổ sung vào diện đối tượng cảnh vệ, thì các chức danh thuộc đối tượng cảnh vệ gồm có:

- Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Chủ tịch nước;

- Chủ tịch Quốc hội;

- Thủ tướng Chính phủ;

- Nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, nguyên Chủ tịch nước, nguyên Chủ tịch Quốc hội, nguyên Thủ tướng Chính phủ;

- Ủy viên Bộ Chính trị;

- Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng Chính phủ.

Ngoài ra, Luật sửa đổi cũng quy định về khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Việt Nam thuộc đối tượng cảnh vệ bao gồm các đối tượng sau:

- Người đứng đầu Nhà nước, cơ quan lập pháp, Chính phủ;

- Cấp phó của người đứng đầu Nhà nước, cơ quan lập pháp, Chính phủ trên nguyên tắc đối đẳng, có đi có lại, yêu cầu đối ngoại;

- Khách mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ;

- Khách mời khác theo đề nghị của Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trên nguyên tắc đối đẳng, có đi có lại, yêu cầu đối ngoại.

\*\*Đối tượng cảnh vệ là người giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Việt Nam; khu vực trọng yếu; sự kiện đặc biệt quan trọng và đối tượng khác được áp dụng biện pháp, chế độ cảnh vệ theo quy định của [Luật Cảnh vệ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Canh-ve-2017-280117.aspx).

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**7. Luật Đường bộ của Quốc hội, số**[**35/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/giao-thong/luat-duong-bo-cua-quoc-hoi-so-35-2024-qh15-360336-d1.html)

Theo đó, chính sách phát triển đối với hoạt động đường bộ được quy định cụ thể như sau:

- Chính sách phát triển kết cấu hạ tầng đường bộ bao gồm:

+ Tập trung các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng đường bộ hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, thân thiện với môi trường; kết nối đồng bộ các tuyến đường bộ, các phương thức vận tải khác với vận tải đường bộ;

+ Xây dựng cơ chế đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội, đa dạng các hình thức, phương thức đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

+ Ưu tiên phát triển các tuyến đường cao tốc, các công trình, dự án đường bộ trọng điểm kết nối vùng, khu vực, đô thị lớn, trung tâm trong nước và quốc tế; kết cấu hạ tầng đường bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, biên giới; kết cấu hạ tầng đường bộ dễ tiếp cận và bảo đảm an toàn cho các đối tượng dễ bị tổn thương; kết cấu hạ tầng đường bộ tại các đô thị để giảm ùn tắc giao thông; các tuyến đường tuần tra biên giới, đường ven biển để phục vụ mục tiêu kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Phát triển hợp lý các loại hình kinh doanh vận tải; tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các loại hình kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; phát triển giao thông thông minh; ưu tiên phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và các phương tiện vận tải khác.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài đầu tư, kinh doanh khai thác kết cấu hạ tầng đường bộ và hoạt động vận tải đường bộ; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, vật liệu bền vững, thân thiện với môi trường và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực đường bộ.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**8. Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự của Quốc hội, số**[**25/2023/QH15**](https://luatvietnam.vn/xay-dung/luat-quan-ly-bao-ve-cong-trinh-quoc-phong-va-khu-quan-su-2023-285312-d1.html)

Theo đó, [Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự 2023](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-quan-ly-bao-ve-cong-trinh-quoc-phong-va-khu-quan-su-25-2023-QH15-548477.aspx) quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; chế độ, chính sách trong hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

Công trình quốc phòng là công trình xây dựng, địa hình, địa vật tự nhiên được xác định, cải tạo do Quân đội nhân dân, cơ quan, tổ chức được giao quản lý, bảo vệ để phục vụ cho hoạt động quân sự, quốc phòng, phòng thủ bảo vệ Tổ quốc. Công trình quốc phòng có thể nằm trong hoặc ngoài khu quân sự.

Khu quân sự là khu vực có giới hạn được thiết lập trên mặt đất, trong lòng đất, trên mặt nước, dưới mặt nước, trên không, xác định chuyên dùng cho mục đích quân sự, quốc phòng.

Nguyên tắc quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

- Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thỏa thuận quốc tế có liên quan; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, là trách nhiệm của toàn dân, của cả hệ thống chính trị, trong đó Quân đội nhân dân làm nòng cốt.

- Kết hợp quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự với phát triển kinh tế - xã hội, gắn phát triển kinh tế - xã hội với quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

- Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự phải thống nhất theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; bảo đảm bí mật, an toàn, đúng mục đích, công năng sử dụng, phù hợp với từng loại, nhóm công trình quốc phòng và khu quân sự.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**9. Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính, số**[**56/2024/QH15**](https://luatvietnam.vn/tai-chinh/luat-sua-doi-9-luat-luat-chung-khoan-luat-ke-toan-luat-quan-ly-thue-luat-thue-thu-nhap-ca-nhan-so-56-2024-qh15-380162-d1.html)

*Bổ sung quy định về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử*

Đáng chú ý, [Luật số 56/2024/QH15](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Luat-sua-doi-Luat-Chung-khoan-Ke-toan-Ngan-sach-Nha-nuoc-Thue-thu-nhap-ca-nhan-2024-622318.aspx) đã sửa đổi, bổ sung một số điều của [Luật Quản lý thuế 2019](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Luat-quan-ly-thue-2019-387595.aspx). Trong đó, có quy định liên quan đến việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử. Cụ thể:

Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Đối với hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số thì tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán (bao gồm cả tổ chức trong nước và nước ngoài) và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác theo quy định của Chính phủ thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Trường hợp hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số không thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay thì có nghĩa vụ trực tiếp đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế.

Chính phủ quy định chi tiết phạm vi trách nhiệm và cách thức các tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, quản lý nền tảng số và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ đối với các giao dịch kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của các hộ, cá nhân; về hồ sơ, thủ tục khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế của các hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**10.**  [**Luật Đầu tư công của Quốc hội, số 58/2024/QH15**](https://thuvienphapluat.vn/bulletin/document.aspx?key=fzB%2fF9f3Y%2f0I5MF2FoyIXA%3d%3d&bid=91a4a291-ef2e-45fa-a7b7-b8ba20ee2629)

Theo đó, căn cứ mức độ quan trọng và quy mô, dự án đầu tư công được phân loại thành dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án nhóm B, dự án nhóm C theo các tiêu chí sau:

Tiêu chí phân loại dự án quan trọng quốc gia

Dự án quan trọng quốc gia là dự án đầu tư độc lập hoặc cụm công trình liên kết chặt chẽ với nhau thuộc một trong các tiêu chí sau đây:

- Sử dụng vốn đầu tư công từ 30.000 tỷ đồng trở lên;

- Ảnh hưởng lớn đến môi trường hoặc tiềm ẩn khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, bao gồm:

+ Nhà máy điện hạt nhân;

+ Sử dụng đất có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng từ 50 ha trở lên; rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới từ 50 ha trở lên; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay, chắn sóng, lấn biển từ 500 ha trở lên; rừng sản xuất từ 1.000 ha trở lên;

- Sử dụng đất có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên với quy mô từ 500 ha trở lên;

- Di dân tái định cư từ 20.000 người trở lên ở miền núi, từ 50.000 người trở lên ở các vùng khác;

- Dự án đòi hỏi phải áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt cần được Quốc hội quyết định.

Tiêu chí phân loại dự án nhóm A

Trừ dự án quan trọng quốc gia quy định tại Điều 8 [Luật Đầu tư công 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx), dự án thuộc một trong các tiêu chí sau đây là dự án nhóm A:

- Dự án không phân biệt tổng mức đầu tư thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Dự án sản xuất chất độc hại, chất nổ, trừ dự án sản xuất chất độc hại, chất nổ thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

+ Dự án hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

- Dự án có tổng mức đầu tư từ 4.600 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực sau đây:

+ Giao thông, bao gồm cầu, cảng biển, cảng sông, sân bay, đường sắt, đường quốc lộ;

+ Công nghiệp điện;

+ Khai thác dầu khí;

+ Hóa chất, phân bón, xi măng;

+ Chế tạo máy, luyện kim;

+ Khai thác, chế biến khoáng sản;

+ Xây dựng khu nhà ở;

- Dự án có tổng mức đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực sau đây:

+ Giao thông, trừ dự án quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 [Luật Đầu tư công 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx);

+ Thủy lợi, phòng chống thiên tai;

+ Cấp thoát nước, xử lý rác thải và công trình hạ tầng kỹ thuật khác;

+ Kỹ thuật điện;

+ Sản xuất thiết bị thông tin, điện tử;

+ Hóa dược;

+ Sản xuất vật liệu, trừ dự án quy định tại điểm d khoản 2 Điều 9 [Luật Đầu tư công 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx);

+ Công trình cơ khí, trừ dự án quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 9 [Luật Đầu tư công 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx);

+ Bưu chính, viễn thông;

- Dự án có tổng mức đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực sau đây:

+ Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, nuôi trồng thủy sản;

+ Vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên;

+ Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới;

+ Công nghiệp, trừ dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 9 [Luật Đầu tư công 2024;](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx)

- Dự án có tổng mức đầu tư từ 1.600 tỷ đồng trở lên thuộc lĩnh vực sau đây:

+ Y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, giáo dục;

+ Nghiên cứu khoa học, môi trường, công nghệ thông tin, phát thanh, truyền hình, tài chính, ngân hàng;

+ Kho tàng;

+ Du lịch, thể dục, thể thao;

+ Xây dựng dân dụng, trừ xây dựng khu nhà ở quy định tại điểm g khoản 2 Điều 9 [Luật Đầu tư công 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx);

+ Dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trừ dự án quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 9 [Luật Đầu tư công 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/Luat-Dau-tu-cong-2024-so-58-2024-QH15-621645.aspx).

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**11. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu của Quốc hội, số 57/2024/QH15**

 Theo đó, Luật số [57/2024/QH15](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Luat-sua-doi-Luat-Quy-hoach-Luat-Dau-tu-Luat-Dau-tu-theo-phuong-thuc-doi-tac-cong-tu-Luat-Dau-thau-2024-623631.aspx) bổ sung Điều 36a (Thủ tục đầu tư đặc biệt) vào sau Điều 36 trong Mục 2 Chương IV [Luật Đầu tư 2020](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-Dau-tu-so-61-2020-QH14-321051.aspx).

Cụ thể, trừ các dự án đầu tư quy định tại Điều 30 của [Luật Đầu tư 2020](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-Dau-tu-so-61-2020-QH14-321051.aspx), nhà đầu tư được quyền lựa chọn đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 36a đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu thương mại tự do và khu chức năng trong khu kinh tế trong các lĩnh vực sau đây:

- Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn;

- Đầu tư trong lĩnh vực công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, sản xuất sản phẩm thuộc danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Luật này có hiệu lực từ ngày 15/01/2025

**12.** [[**Nghị quyết 174/2024/QH15 của Quốc hội Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV**](https://luatvietnam.vn/chinh-sach/nghi-quyet-174-2024-qh15-cua-quoc-hoi-ky-hop-thu-8-quoc-hoi-khoa-xv-379857-d1.html)](https://thuvienphapluat.vn/bulletin/document.aspx?key=Svy0RIrwy3ZdOwnYFMd9cA%3d%3d&bid=91a4a291-ef2e-45fa-a7b7-b8ba20ee2629)

**Quốc hội quyết nghị giảm 2% thuế suất thuế GTGT**

Theo đó, tại nội dung Nghị quyết, Quốc hội đã quyết nghị tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết [43/2022/QH15](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-quyet-43-2022-QH15-chinh-sach-tai-khoa-tien-te-phuc-hoi-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-500776.aspx) của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/6/2025 đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

Hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% được giảm xuống 8%, trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Ngoài ra, Quốc hội cũng quyết nghị thông qua một số chính sách sau:

- Quốc hội thông qua 18 luật và 21 nghị quyết; cho ý kiến lần đầu đối với 10 dự án luật.

- Chấm dứt ngay hiệu lực của quy định miễn thuế giá trị gia tăng trong Quyết định 78/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, làm cơ sở cho cơ quan quản lý thuế có căn cứ pháp lý và chế tài quản lý thu đối với các sàn thương mại điện tử nước ngoài bán hàng hóa vào Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận theo Tờ trình của Chính phủ.

Giao Chính phủ khẩn trương chỉ đạo bố trí nguồn lực thực hiện theo kết luận của cấp có thẩm quyền; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan, trong đó có Luật Năng lượng nguyên tử.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 14/01/2025

**13.** **[Nghị định 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ](https://thuvienphapluat.vn/bulletin/document.aspx?key=ziwWjg%2b3jwfnu5FjFC4%2bjQ%3d%3d&bid=91a4a291-ef2e-45fa-a7b7-b8ba20ee2629" \t "_blank)**

 Nghị định 151/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx) gồm:

- Giáo dục kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; việc thu thập, quản lý, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Quản lý, lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên và trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, thu hồi giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên.

- Lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với xe ô tô kinh doanh vận tải; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đối với xe ô tô chở người từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương, xe cứu hộ giao thông; điều kiện hoạt động của phương tiện giao thông thông minh; điều kiện hoạt động của xe thô sơ.

- Màu sơn của xe ô tô kinh doanh vận tải chở trẻ em mầm non, học sinh.

- Trường hợp cần thiết phải có người, phương tiện hỗ trợ lái xe, cảnh báo cho người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông đối với xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng lưu hành trên đường bộ.

- Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch.

Ngoài ra, Nghị định 151/2024/NĐ-CP còn ban hành kèm theo các Phụ lục về:

Phụ lục I: Yêu cầu kỹ thuật thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên;

Phụ lục II: Biểu mẫu liên quan đến cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên;

Phụ lục III: Biểu mẫu liên quan đến cấp giấy phép hoạt động phương tiện giao thông thông minh;

Phụ lục IV: Biểu mẫu liên quan đến chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam tổ chức cho người nước ngoài đưa xe cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch; tổ chức, cá nhân đưa xe ô tô có tay lái ở bên phải vào tham gia giao thông tại Việt Nam không phải mục đích du lịch.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025

**14. Nghị định 156/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đấu giá biển số xe**

Từ ngày 01/01/2025, bổ sung thêm quy định về đấu giá biển số xe mô tô, xe gắn máy thay vì chỉ có đấu giá biển số xe ô tô như Nghị định 39/2023/NĐ-CP, cụ thể tại Điều 5 như sau:

(i) Biển số xe đưa ra đấu giá là biển số xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy được quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 36 [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx):

- Biển số xe nền màu vàng, chữ và số màu đen cấp cho xe hoạt động kinh doanh vận tải;

- Biển số xe nền màu trắng, chữ và số màu đen cấp cho xe của các tổ chức, cá nhân trong nước, không thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 36 [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx) như sau:

+ Biển số xe nền màu xanh, chữ và số màu trắng cấp cho xe của cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Biển số xe nền màu đỏ, chữ và số màu trắng cấp cho xe quân sự;

+ Biển số xe nền màu vàng, chữ và số màu đen cấp cho xe hoạt động kinh doanh vận tải;

(ii) Bộ trưởng Bộ Công an quyết định số lượng biển số xe đưa ra đấu giá tại mỗi phiên đấu giá, bao gồm biển số xe của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đang trong Hệ thống đăng ký, quản lý xe của Bộ Công an và bổ sung số lượng biển số xe cho Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong trường hợp hết biển số xe để đăng ký khi chưa đến phiên đấu giá tiếp theo.

Chính thức giá khởi điểm đấu giá biển số xe máy từ 05 triệu đồng

- Giá khởi điểm của một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá là 40 triệu đồng, ba năm tăng một lần tính từ ngày 01/01/2025, mỗi lần tăng 05 triệu đồng.

- Giá khởi điểm của một biển số xe mô tô, xe gắn máy đưa ra đấu giá là 05 triệu đồng, ba năm tăng một lần tính từ ngày 01/01/2025, mỗi lần tăng 01 triệu đồng.

- Giá khởi điểm của biển số xe có định dạng AAAAA (A>4), ABCDE (A<b<c<d4) đưa ra đấu giá lại sau lần thứ hai là 500 triệu đồng đối với biển số xe ô tô và 50 triệu đồng đối với biển số xe mô tô, xe gắn máy.</b<c<d

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025

**15. Nghị định 154/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú**

Ngày 26/11/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 154/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

***- Giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú là một trong các giấy tờ, tài liệu sau:***

+ Giấy tờ, tài liệu chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do cơ quan có thẩm quyền cấp qua các thời kỳ theo quy định của pháp luật về đất đai và nhà ở;

+ Giấy phép xây dựng nhà ở hoặc giấy phép xây dựng nhà ở có thời hạn đối với trường hợp phải xin giấy xây dựng theo quy định theo quy định của pháp luật về xây dựng;

+ Giấy tờ mua bán nhà ở hoặc sở hữu nhà nước hoặc giấy tờ về hóa giá, thanh lý nhà ở gắn liền với đất ở thuộc sở hữu Nhà nước theo quy định của pháp luật;

+ Hợp đồng mua bán nhà ở hoặc giấy tờ chứng minh việc đã bàn giao nhà ở hoặc đã nhận nhà ở của doanh nghiệp kinh doanh bất động sản đầu tư xây dựng để bán;

+ Giấy tờ về mua, thuê mua, nhận tặng cho, nhận thừa kế, nhận góp vốn, nhận đổi nhà ở phù hợp với quy định của pháp luật với quy định của pháp luật về đất đai và nhà ở;….

***- Giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký tạm trú là một trong các giấy tờ, tài liệu sau:***

+ Một trong các giấy tờ sử dụng chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú trừ trường hợp giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp là văn bản cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ chỗ ở hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân thì văn bản đó không phải công chứng hoặc chứng thực;

+ Văn bản cam kết của công dân về việc có chỗ ở thuộc quyền sử dụng của mình, không có tranh chấp về quyền sử dụng và đang sinh sống ổn định, lâu dài tại chỗ ở đó nếu không có giấy tờ chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú;

+ Giấy tờ, tài liệu của chủ sở hữu cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở khác có chức năng lưu trú, cho phép các cá nhân được đăng ký tạm trú tại cơ sở đó;….

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/01/2025.

**16.** **Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe**

Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định về:

- Xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ bao gồm:

+ Hành vi vi phạm hành chính;

+ Hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính;

+ Thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

+ Mức trừ điểm giấy phép lái xe đối với từng hành vi vi phạm hành chính; trình tự, thủ tục, thẩm quyền trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe để quản lý việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe.

Nghị định 168/2024/NĐ-CP đã tăng mức phạt của nhiều hành vi vi phạm lên nhiều lần so với trước đó.

Cụ thể, có 03 nhóm hành vi tăng mức tiền xử phạt, bao gồm:

- Xâm phạm trật tự quản lý nhà nước như dùng biển số giả, che biển số.

- Cố ý vi phạm, làm xấu văn hóa giao thông như vượt đèn đỏ, đi ngược chiều.

- Hành vi gây ra tai nạn giao thông.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**17.** **Thông tư 79/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng**

Theo đó, Thông tư 79/2024/TT-BCA quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gồm:

- Cấp mới chứng nhận đăng ký xe, biển số xe;

- Cấp chứng nhận đăng ký xe trong trường hợp thay đổi chủ xe;

- Đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe;

- Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe;

- Đăng ký xe tạm thời;

- Thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.

Theo khoản 3 Điều 3 Thông tư 79/2024/TT-BCA, biển số xe được quản lý theo mã định danh của chủ xe (biển số định danh) và quy định như sau:

- Đối với chủ xe là công dân Việt Nam thì biển số xe được quản lý theo số định danh cá nhân;

- Đối với chủ xe là người nước ngoài thì biển số xe được quản lý theo số định danh của người nước ngoài do hệ thống định danh và xác thực điện tử xác lập hoặc số thẻ thường trú, số thẻ tạm trú hoặc số chứng minh thư khác do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Đối với chủ xe là tổ chức thì biển số xe được quản lý theo mã định danh điện tử của tổ chức do hệ thống định danh và xác thực điện tử xác lập; trường hợp chưa có mã định danh của tổ chức thì quản lý theo mã số thuế hoặc số quyết định thành lập;

- Trường hợp xe hết niên hạn sử dụng, hư hỏng không sử dụng được hoặc chuyển quyền sở hữu xe thì biển số định danh của chủ xe được cơ quan đăng ký xe thu hồi và giữ lại số biển số đó cho chủ xe trong thời hạn 05 năm để cấp lại khi chủ xe đăng ký cho xe khác thuộc quyền sở hữu của mình (trừ trường hợp chuyển nhượng, trao đổi, tặng cho, để thừa kế xe gắn với biển số xe trúng đấu giá).

Quá thời hạn 05 năm kể từ ngày thu hồi, nếu chủ xe chưa đăng ký thì số biển số định danh đó được chuyển vào kho biển số xe để đăng ký, cấp cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**18. Thông tư 47/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy**

Theo đó, trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy như sau:

- Đối với các xe mô tô, xe gắn máy có thời gian tính từ năm sản xuất đến 05 năm, chủ xe không phải nộp hồ sơ kiểm định khí thải và không phải mang xe đến cơ sở đăng kiểm để kiểm định khí thải. Giấy chứng nhận kiểm định khí thải đối với các xe mô tô, xe gắn máy được Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện cấp trên phần mềm quản lý kiểm định trên cơ sở kết quả chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy trong sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu lấy từ dữ liệu lưu trữ của Cục Đăng kiểm Việt Nam kết hợp cơ sở dữ liệu về đăng ký, quản lý xe cơ giới của Bộ Công an.

- Đối với xe mô tô, xe gắn máy có thời gian tính từ năm sản xuất trên 05 năm thì chủ xe phải mang xe đến cơ sở đăng kiểm để kiểm định khí thải.

Chủ xe xuất trình một trong các giấy tờ sau: bản chính chứng nhận đăng ký xe; bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính chứng nhận đăng ký xe; bản chính giấy hẹn cấp chứng nhận đăng ký xe. Cơ sở đăng kiểm tiếp nhận hồ sơ, tra cứu thông tin của xe mô tô, xe gắn máy trên phần mềm quản lý kiểm định và đối chiếu chứng nhận đăng ký xe với xe mô tô, xe gắn máy thực tế: trường hợp xe thuộc trường hợp bị từ chối kiểm định cơ sở đăng kiểm lập thông báo theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 47/2024/TT-BGTVT gửi cho chủ xe; trường hợp xe không thuộc trường hợp bị từ chối kiểm định, lập phiếu kiểm soát kiểm định theo mẫu số 3 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 47/2024/TT-BGTVT

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: cơ sở đăng kiểm thực hiện kiểm định khí thải ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ, nếu kết quả kiểm định không đạt yêu cầu, cơ sở đăng kiểm lập thông báo theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 47/2024/TT-BGTVT gửi cho chủ xe; trường hợp kết quả đạt yêu cầu thì cơ sở đăng kiểm cấp giấy chứng nhận kiểm định khí thải theo thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận kiểm định khí thải đối với xe mô tô, xe gắn máy theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 47/2024/TT-BGTVT

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống trực tuyến: cơ sở đăng kiểm xác nhận lịch hẹn kiểm định khí thải đồng thời thông báo với chủ xe về thời gian thực hiện kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. Khi chủ xe đưa xe mô tô, xe gắn máy đến thì cơ sở đăng kiểm thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 27 Thông tư 47/2024/TT-BGTVT

- Chứng nhận kiểm định khí thải cấp cho xe mô tô, xe gắn máy là bản điện tử được tích hợp dữ liệu với tài khoản định danh điện tử của chủ xe, cụ thể như sau:

+ Chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy lần đầu theo mẫu số 04 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư 47/2024/TT-BGTVT;

+ Chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy định kỳ theo mẫu số 05 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư 47/2024/TT-BGTVT.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025

**19. Thông tư 35/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ**

Cụ thể, [Thông tư 35/2024/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-35-2024-TT-BGTVT-dao-tao-sat-hach-cap-giay-phep-lai-xe-quoc-te-624356.aspx) quy định về mẫu giấy phép lái xe, đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, cấp lại, thu hồi giấy phép lái xe, sử dụng giấy phép lái xe và tiêu chuẩn của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô; mẫu giấy phép lái xe quốc tế, cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; tiêu chuẩn đào tạo, kiểm tra, cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng thực hiện bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan tới đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, cấp lại, thu hồi giấy phép lái xe, sử dụng giấy phép lái xe và tiêu chuẩn của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và tiêu chuẩn của cơ sở đào tạo người điều khiển xe máy chuyên dùng thực hiện bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

Thông tư này không áp dụng đối với việc sử dụng giấy phép lái xe, cơ sở đào tạo lái xe, tổ chức đào tạo lái xe, sát hạch lái xe; việc cấp, đổi, cấp lại, thu hồi giấy phép lái xe; cấp, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Theo [Thông tư 35/2024/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-35-2024-TT-BGTVT-dao-tao-sat-hach-cap-giay-phep-lai-xe-quoc-te-624356.aspx), các hình thức đào tạo cấp giấy phép lái xe từ ngày 01/01/2025 được quy định như sau:

- Người có nhu cầu cấp giấy phép lái xe mô tô các hạng A1, A và B1:

+ Đối với nội dung học lý thuyết phải học đủ chương trình đào tạo theo quy định tại [Thông tư 35/2024/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-35-2024-TT-BGTVT-dao-tao-sat-hach-cap-giay-phep-lai-xe-quoc-te-624356.aspx) và được lựa chọn một trong các hình thức học sau: tự học các môn lý thuyết theo quy định của pháp luật về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe hoặc học tập trung tại cơ sở đào tạo lái xe;

+ Đối với nội dung thực hành lái xe: theo hình thức tập trung tại cơ sở đào tạo lái xe.

- Người có nhu cầu cấp giấy phép lái xe các hạng B, C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E và DE được đào tạo:

+ Đối với nội dung học lý thuyết phải học đủ chương trình đào tạo theo quy định tại [Thông tư 35/2024/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-35-2024-TT-BGTVT-dao-tao-sat-hach-cap-giay-phep-lai-xe-quoc-te-624356.aspx) và được lựa chọn một trong các hình thức học sau: tập trung tại cơ sở đào tạo lái xe hoặc đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn theo quy định của pháp luật về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

+ Đối với nội dung học thực hành lái xe: theo hình thức tập trung tại cơ sở đào tạo lái xe.

Về yêu cầu đối với người học lái xe từ ngày 01/01/2025:

- Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.

- Người học lái xe để nâng hạng giấy phép lái xe phải đáp ứng theo quy định tại khoản 4 Điều 60 [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx); trong đó, thời gian lái xe an toàn cho từng hạng giấy phép lái xe được quy định cụ thể như sau:

+ Hạng B lên C1, B lên C, B lên D1, B lên BE, C1 lên C, C1 lên D1, C1 lên D2, C1 lên C1E, C lên D1, C lên D2, D1 lên D2, D1 lên D, D1 lên D1E, D2 lên D, D2 lên D2E, D lên DE: thời gian lái xe an toàn từ 02 năm trở lên;

+Hạng B lên D2, C lên CE, C lên D: thời gian lái xe an toàn từ 03 năm trở lên.

- Người đã có giấy phép lái xe hạng B số tự động được đăng ký học để cấp mới giấy phép lái xe hạng B số cơ khí (số sàn), người đã có giấy phép lái xe hạng B được đăng ký học để cấp mới giấy phép lái xe hạng C1 và phải học đủ nội dung chương trình đào tạo lái xe theo quy định, hồ sơ của người học lái xe thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 15 [Thông tư 35/2024/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-35-2024-TT-BGTVT-dao-tao-sat-hach-cap-giay-phep-lai-xe-quoc-te-624356.aspx); trường hợp đạt kết quả sát hạch, cơ quan tổ chức sát hạch có văn bản đề nghị cơ quan đã cấp giấy phép xe cắt góc giấy phép lái xe cũ và có văn bản đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam xóa số quản lý giấy phép lái xe đã cấp.

**20. Thông tư 22/2024/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về thanh toán chi phí thuốc, thiết bị y tế trực tiếp cho người có thẻ bảo hiểm y tế đi khám bệnh, chữa bệnh**

Điều kiện thanh toán chi phí thuốc, thiết bị y tế trực tiếp cho người có thẻ BHYT

Tại thời điểm kê đơn thuốc, chỉ định sử dụng thiết bị y tế phải bảo đảm các điều kiện theo quy định sau đây:

- Không có thuốc, thiết bị y tế do đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được duyệt theo một trong các hình thức: Đấu thầu rộng rãi hoặc đấu thầu hạn chế hoặc chào hàng cạnh tranh hoặc mua sắm trực tiếp hoặc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt nhưng chưa lựa chọn được nhà thầu hoặc chào giá trực tuyến hoặc mua sắm trực tuyến và đã thực hiện chỉ định thầu rút gọn theo quy định tại điểm e khoản 1, khoản 2 Điều 23 [Luật Đấu thầu 2023](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Luat-Dau-thau-2023-22-2023-QH15-518805.aspx) và khoản 1 Điều 94 Nghị định 24/2024/NĐ-CP nhưng không lựa chọn được nhà thầu. Đồng thời, tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Đối với thuốc: Không có thuốc thương mại nào chứa hoạt chất mà người bệnh được kê đơn hoặc cùng hoạt chất nhưng khác nồng độ hoặc hàm lượng hoặc dạng bào chế hoặc đường dùng và không thể thay thế để kê đơn cho người bệnh;

+ Đối với thiết bị y tế: Không có thiết bị y tế mà người bệnh được chỉ định sử dụng và không có thiết bị y tế để thay thế.

- Không chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Tình trạng sức khỏe, bệnh lý người bệnh được xác định không đủ điều kiện để chuyển;

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người bệnh đang khám và điều trị đang trong thời gian cách ly y tế theo quy định của pháp luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người bệnh đang khám và điều trị là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu.

- Không thể chuyển thuốc, thiết bị y tế giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

- Thuốc, thiết bị y tế được kê đơn, chỉ định sử dụng phải phù hợp với phạm vi chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và đã được thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại một trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc.

- Thuốc, thiết bị y tế được kê đơn, chỉ định sử dụng phải thuộc phạm vi quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

**21.** **Thông tư 73/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông**

Quy trình dừng xe để kiểm soát của Cảnh sát giao thông từ 01/01/2025

(1) Cán bộ Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát theo kế hoạch được dừng phương tiện tham gia giao thông đường bộ để kiểm soát theo quy định tại Điều 65, Điều 66 [Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo-2024-so-36-2024-QH15-444251.aspx).

(2) Việc dừng, kiểm soát phương tiện giao thông phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- An toàn, đúng quy định của pháp luật, không gây cản trở đến hoạt động giao thông;

- Khi đã dừng phương tiện giao thông phải thực hiện việc kiểm soát, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định.

(3) Khi kiểm soát tại một điểm trên đường giao thông, tại Trạm Cảnh sát giao thông phải bảo đảm yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư 73/2024, khoản 2 Điều 12 Thông tư 73/2024 và yêu cầu sau:

- Đặt rào chắn bằng các cọc tiêu hình chóp nón hoặc dây căng dọc theo chiều đường ở phần đường, làn đường sát lề đường hoặc vỉa hè để hình thành khu vực thực thi công vụ theo quy định của Bộ Công an về thực hiện dân chủ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Căn cứ vào tình hình thực tế, 12 đặc điểm tuyến đường giao thông đê triên khai chiều dài đoạn rào chắn cho phù hợp, bảo đảm an toàn;

- Khu vực thực thi công vụ phải tuân thủ các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và quy định của pháp luật khác có liên quan; đủ diện tích để bố trí, lắp đặt các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thực hiện các nội dung kiểm soát, tiếp công dân giải quyết, xử lý vụ việc; căn cứ tình hình thực tế tại khu vực thực thi công vụ, chuyên đề kiểm soát, có thể bố trí cán bộ Cảnh sát giao thông hướng dẫn, điều hòa giao thông, bảo đảm an toàn giao thông.

(4) Khi kiểm soát phương tiện giao thông trên đường cao tốc, phải bảo đảm yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư 73/2024, khoản 2, khoản 3 Điều 12 Thông tư 73/2024 và yêu cầu sau:

- Các vị trí được tổ chức kiểm soát tại một điểm, bao gồm: Khu vực Trạm thu phí; khu vực bắt đầu đường cao tốc; khu vực kết thúc đường cao tốc, hết đường cao tốc; trên đường dẫn ra, vào đường cao tốc;

- Khi tuần tra, kiểm soát cơ động chỉ được dừng phương tiện giao thông vào làn dừng phương tiện khẩn cấp để kiểm soát, xử lý vi phạm trong các trường hợp: Phát hiện vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông nghiêm trọng, nguy cơ gây mất an toàn giao thông tức thời; phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống thiên tai; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn và cứu hộ; phòng chống dịch bệnh; tin báo, tố giác, phản ánh về hành vi vi phạm pháp luật của người và phương tiện giao thông đang lưu thông trên đường cao tốc; phát hiện phương tiện giao thông dừng, đỗ không đúng quy định trên đường cao tốc. Sau khi giải quyết xong vụ việc phải thu dọn cọc tiêu, dây căng, biển báo hiệu và di chuyển ngay;

- Đặt biển báo số 245a “Đi chậm” hoặc biển báo số 245b (đối với tuyến đường đối ngoại) về phía trước Tổ Cảnh sát giao thông theo hướng phương tiện giao thông cần kiểm soát đi tới theo quy định của pháp luật báo hiệu đường bộ.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

**22. Thông tư 65/2024/TT-BCA của Bộ Công an quy định kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ để được phục hồi điểm giấy phép lái xe**

Người được tham gia kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ là người có giấy phép lái xe bị trừ hết điểm.

Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

- Cục Cảnh sát giao thông.

- Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*Bài kiểm tra phục hồi điểm với giấy phép lái xe A1 bị trừ hết điểm*

Với giấy phép lái xe A1 thì để được phục hồi đủ 12 điểm, người có giấy phép lái xe bị trừ hết điểm phải thực hiện kiểm tra lý thuyết kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

(I) Nội dung kiểm tra

Kiểm tra lý thuyết kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ được thực hiện theo câu hỏi sát hạch lý thuyết để cấp giấy phép lái xe theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

(II) Phương pháp kiểm tra

Đối với kiểm tra lý thuyết kiến thức pháp luật, người dự kiểm tra thực hiện bài kiểm tra trắc nghiệm trên máy tính theo phần mềm kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

(III) Thời gian, kết cấu bài kiểm tra và kết quả kiểm tra lý thuyết kiến thức pháp luật đạt yêu cầu

Người dự kiểm tra có giấy phép lái xe hạng A1 làm bài kiểm tra trong thời gian 19 phút. Kết cấu bài kiểm tra gồm 25 câu hỏi trắc nghiệm, mỗi câu hỏi được tính 01 điểm, trong đó có 01 câu hỏi được tính là điểm liệt. Kết quả từ 21/25 điểm trở lên là đạt yêu cầu. Trường hợp kết quả từ 21/25 điểm trở lên nhưng trả lời sai vào câu hỏi được tính là điểm liệt thì không đạt yêu cầu.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.

**23. Thông tư 36/2024/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng**

Theo đó, tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng như sau:

- Tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 36/2024/TT-BYT

- Tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng chia theo 3 nhóm, cụ thể như sau:

+ Nhóm 1: Áp dụng với trường hợp khám sức khỏe để cấp giấy phép lái xe hạng A1, B1 và người điều khiển xe máy chuyên dùng

+ Nhóm 2: Áp dụng với trường hợp khám sức khỏe để cấp giấy phép lái hạng A và B

+ Nhóm 3: Áp dụng với trường hợp khám sức khỏe để cấp giấy phép lái hạng C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E VÀ DE

- Người có giấy phép lái xe đã được cấp trước ngày 01/01/2025 nếu có nhu cầu đổi, cấp lại giấy phép lái xe từ hạng A1 được đổi, cấp lại sang giấy phép lái xe hạng A với điều kiện hạn chế là chỉ được điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh đến dưới 175 cm3 hoặc có công suất động cơ điện đến dưới 14 kW: Áp dụng tiêu chuẩn sức khỏe Nhóm 1 để khám sức khỏe.

- Việc khám sức khỏe đối với người khuyết tật đề nghị cấp giấy phép lái xe hạng A1 hoặc cấp giấy phép lái xe hạng B: Áp dụng tiêu chuẩn sức khỏe quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 36/2024/TT-BYT để khám sức khỏe nhưng không phải khám chuyên khoa Cơ Xương Khớp.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.

**24. Thông tư 34/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ**

Theo đó, thu tiền sử dụng đường bộ được thực hiện theo hình thức điện tử không dừng và hình thức một dừng.

- Hình thức điện tử không dừng là hình thức thu tiền sử dụng đường bộ tự động, phương tiện tham gia giao thông đường bộ không phải dừng lại để trả tiền sử dụng đường bộ khi qua trạm thu phí.

- Hình thức một dừng là hình thức thu tiền sử dụng đường bộ mà khi qua trạm thu phí, phương tiện giao thông đường bộ thực hiện một lần dừng khi qua cửa kiểm soát làn thu phí để trả tiền sử dụng đường bộ.

Việc quản lý, khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ như sau:

- Cục Đường bộ Việt Nam quản lý, khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ của các trạm thu phí trên hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu thanh toán điện tử giao thông đường bộ; khai thác dữ liệu về giao dịch thanh toán tiền sử dụng đường bộ thông qua tài khoản đăng nhập và mật khẩu được cung cấp để truy cập vào cổng thông tin dành cho cơ quan quản lý nhà nước trên hệ thống Back-End của nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức quản lý, khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ của các trạm thu phí do địa phương quản lý trên hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu thanh toán điện tử giao thông đường bộ; khai thác giao dịch về thanh toán tiền sử dụng đường bộ của các trạm thu phí do địa phương quản lý thông qua tài khoản đăng nhập và mật khẩu được cung cấp để truy cập vào cổng thông tin dành cho cơ quan quản lý nhà nước trên hệ thống Back-End của nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ.

- Nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ quản lý, khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ trên hệ thống Back-End theo quy định của hợp đồng dịch vụ thu và quy định của pháp luật về thanh toán điện tử giao thông đường bộ.

- Đơn vị quản lý thu và đơn vị vận hành thu quản lý, khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ theo hình thức một dừng tại trạm thu phí thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời phải kết nối đồng bộ dữ liệu về lịch sử giao dịch thu tiền sử dụng đường bộ theo hình thức một dừng tại trạm thu phí lên hệ thống Back-End của nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ.

- Đơn vị quản lý thu và đơn vị vận hành thu được khai thác dữ liệu về giao dịch thanh toán tiền sử dụng đường bộ của các trạm thu phí thuộc phạm vi quản lý thông qua tài khoản đăng nhập được cung cấp để truy cập vào cổng thông tin của hệ thống Back-End của nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ.

- Chủ phương tiện được khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ thông qua tài khoản giao thông và ứng dụng thanh toán điện tử giao thông đường bộ cho chủ phương tiện trên hệ thống Back-End của nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ.

- Việc quản lý, khai thác dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ phải thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, pháp luật về an ninh mạng, pháp luật về an toàn thông tin mạng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

**25. Thông tư 23/2024/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật lập hành lang bảo vệ nguồn nước**

Theo đó, quy định về thi công cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước như sau:

- Đưa vị trí tọa độ cắm mốc giới trên bản đồ chuyển ra thực địa.

- Đánh dấu phục vụ thi công: vị trí các mốc ngoài hiện trường được đánh dấu bằng cọc tạm có thể dùng cọc tre, cọc gỗ đảm bảo ổn định trong quá trình triển khai thi công chôn mốc.

- Lập bản mô tả hành lang bảo vệ nguồn nước:

+ Quy định chung về mô tả hành lang bảo vệ nguồn nước: mô tả được lập cho tất cả các tuyến hành lang; số liệu trong bản mô tả phải phù hợp với sơ đồ vị trí cắm mốc, mỗi tuyến hành lang có thể mô tả liên tục theo toàn tuyến hoặc chia thành một số đoạn.

+ Nội dung mô tả bao gồm: hiện trạng trên thực địa; vị trí và khoảng cách giữa các mốc; các điểm đặc trưng đã được xác định trên thực địa.

+ Phương pháp mô tả: mô tả rõ ràng để diễn đạt chính xác vị trí của đường hành lang trên thực địa một cách tuần tự theo hướng đã chọn; việc mô tả phải dựa theo các yếu tố địa lý tồn tại ổn định trên thực địa.

- Thi công cắm mốc giới: việc thi công cắm mốc ngoài hiện trường được xác định dựa trên sơ đồ vị trí mốc và các vị trí mốc đã được đánh dấu bởi cọc tạm; Công tác triển khai chôn mốc phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

+ Điểm đặt mốc được chọn ở những nơi có nền cứng chắc, ổn định, thuận lợi, bảo đảm tồn tại lâu dài, không bị phá hoại do cấu tạo địa chất và do các công trình xây dựng;

+ Lập sơ đồ vị trí mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư 23/2024, trong đó thể hiện vị trí mốc giới, các yếu tố địa hình, địa vật;

+ Vị trí mốc giới phải đảm bảo thuận tiện cho công tác đo ngắm, không ảnh hưởng đến độ chính xác;

+ Mốc không được chôn ở những nơi dễ bị ngập nước, mực nước ngầm quá cao, những nơi sắp xây dựng.

- Đo tọa độ mốc giới: tọa độ mốc giới (X, Y) được xác định dựa trên tọa độ của điểm tâm đỉnh mốc, độ sai số đảm bảo không quá 0,3 m đối với khu vực đồng bằng và 0,5 m đối với khu vực đồi núi, khu vực có địa hình phức tạp, đi lại khó khăn.

- Việc thi công cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đồng thời phải phù hợp với quy định về lập bản đồ địa chính theo pháp luật về đất đai.

 **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KỲ GIANG**